

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT SÓC SƠN
..........



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

*MỘT SỐ BIỆN PHÁP
NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ THIẾT BỊ DẠY HỌC
Ở TRƯỜNG THPT SÓC SƠN*

Lĩnh vực/ Môn:	Quản lý
Cấp học:	THPT
Tên tác giả:	Nguyễn Minh Sinh
Đơn vị công tác:	Trường THPT Sóc Sơn
Chức vụ:	Phó hiệu trưởng

Năm học : 2019 - 2020

MỤC LỤC

A. MỞ ĐẦU

1. Lý do về tính cấp thiết	01
2. Mục đích nghiên cứu	01
3. Đối tượng và khách thể nghiên cứu	01
4. Kết quả cần đạt được	02
5. Nhiệm vụ nghiên cứu	02
6. Phương pháp nghiên cứu	02
7. Giới hạn đề tài	02
8. Đóng góp mới của nghiên cứu	02

B: NỘI DUNG

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ THIẾT BỊ DẠY HỌC Ở TRƯỜNG THPT

1.1. Sơ lược về lịch sử nghiên cứu vấn đề	03
1.2. Lý luận về quản lý	03
1.3. Quản lý cơ sở vật chất và thiết bị trường học	04
1.4. Vị trí vai trò của thiết bị dạy học	09

Chương 2: PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC Ở TRƯỜNG THPT SÓC SƠN

2.1. Vài nét THPT Sóc Sơn	10
2.2. Thực trạng CSVC và TBDH tại THPT Sóc Sơn trong những năm gần đây	11
2.3. Đặc điểm công tác quản lý thiết bị dạy học ở trường THPT Sóc Sơn	11
2.4. Thực trạng công tác quản lý thiết bị ở Trường THPT Sóc Sơn	12
2.5. Những tồn tại và nguyên nhân của những tồn tại trong công tác quản lý thiết bị Trường THPT Sóc Sơn	13

C: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận	14
2. Kiến nghị	15

D: PHỤ LỤC

A: MỞ ĐẦU

1. Lý do về tính cấp thiết

Quản lý sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả cơ sở vật chất trường học góp phần quan trọng nâng cao chất lượng dạy và học, là điều kiện không thể thiếu để thực hiện có hiệu quả các phương pháp dạy học, chống cách dạy chay, học chay, lối học đọc chép..

Trong những năm qua trường THPT Sóc Sơn đã nhận thức được tầm quan trọng trong việc quản lý sử dụng cơ sở vật chất phục vụ cho giảng dạy và học tập. Nhiều năm qua, nhà trường đã được UBND thành phố, Huyện Sóc Sơn, Sở Tài chính và Sở GD&ĐT Hà Nội quan tâm đầu tư xây dựng phòng học, phòng bộ môn, phòng máy tính, phòng thực hành, thư viện, nhà đa năng, sân chơi..., sửa sang mua sắm thêm nhiều trang thiết bị. Tuy nhiên, cơ sở vật chất hiện nay vẫn chưa đủ đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập ngày càng cao tại nhà trường, việc quản lý sử dụng cơ sở vật chất còn nhiều bất cập, còn dễ lãng phí, tính hiệu quả chưa cao, công tác quản lý còn mang tính hành chính, việc nắm bắt chuyên môn trong quản lý sử dụng cơ sở vật chất còn nhiều hạn chế. Trong những năm gần đây nhà trường đã quan tâm đầu tư trang thiết bị giảng dạy nhưng thực tế công tác quản lý, sử dụng thiết bị của các thành viên trong trường trong thời gian qua vẫn còn một số bất cập. Để phát huy được hiệu quả quản lý, sử dụng thiết bị phục vụ công tác dạy học và giáo dục thì mọi thành viên trong nhà trường mà trước hết là các cấp lãnh đạo, đội ngũ cán bộ phụ trách công tác thiết bị của trường phải nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác này. Do vậy, việc nghiên cứu thực trạng để trên cơ sở đó đưa ra một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý thiết bị dạy học phục vụ dạy học và giáo dục của trường là việc làm hết sức cần thiết.

Bản thân tôi là một phó hiệu trưởng phụ trách công tác quản lý cơ sở vật chất trong nhà trường, tôi thấy mình cần phải đi sâu nghiên cứu, tìm ra các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, đảm bảo cơ sở vật chất được quản lý tốt, sử dụng với tần suất cao, nâng cao hiệu quả đầu tư, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Qua đó để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Với những lý do trên, tôi chọn vấn đề: “Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý thiết bị dạy học ở trường THPT Sóc Sơn” làm vấn đề nghiên cứu để nâng cao kinh nghiệm quản lý của mình.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và đánh giá thực trạng việc quản lý thiết bị dạy học của trường THPT Sóc Sơn, đề xuất một số biện pháp nhằm tăng cường việc quản lý sử dụng thiết bị dạy học nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học của trường.

3. Đối tượng và khách thể nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Thực trạng và các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý thiết bị dạy học ở trường THPT Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3.2. Khách thể nghiên cứu

Công tác quản lý thiết bị dạy học ở trường THPT Sóc Sơn.

4. Kết quả cần đạt được

Trong những năm qua, công tác quản lý thiết bị dạy học ở trường THPT Sóc Sơn đã đạt được những tiến bộ, nhưng đứng trước yêu cầu cấp bách hiện nay là đổi mới phương pháp dạy học nâng cao chất lượng giáo dục, nếu có những biện pháp hợp lý trong công tác quản lý sử dụng thiết bị thì sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Một số vấn đề lý luận về quản lý thiết bị dạy học ở trường phổ thông.

5.2. Khảo sát thực trạng công tác quản lý và sử dụng các thiết bị dạy học ở trường THPT Sóc Sơn.

5.3. Đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý thiết bị dạy học ở trường THPT Sóc Sơn.

6. Phương pháp nghiên cứu

Để giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu, chúng tôi sử dụng phối hợp các phương pháp sau:

6.1. Phương pháp nghiên cứu lý luận

Nghiên cứu, phân tích, tổng hợp các văn bản, các tài liệu có liên quan đến công tác quản lý thiết bị dạy học trong nhà trường.

6.2. Các phương pháp nghiên cứu thực tiễn

- Phương pháp quan sát;
- Phương pháp điều tra bằng phiếu;
- Phương pháp trò chuyện, phỏng vấn;
- Phương pháp phân tích và tổng kết kinh nghiệm;
- Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia.

6.3. Phương pháp xử lý số liệu: toán thống kê

7. Giới hạn đề tài

Cơ sở vật chất và các thiết bị dạy học ở trường THPT rất đa dạng. Trong phạm vi của SKKN này, chúng tôi không thể nghiên cứu công tác quản lý tất cả các loại cơ sở vật chất, thiết bị của trường mà chỉ có thể dừng ở mức nghiên cứu công tác quản lý đối với các thiết bị phục vụ dạy và học được đầu tư trong những năm gần đây.

8. Đóng góp mới của nghiên cứu

Đây là lần đầu tiên ở trường THPT Sóc Sơn có nghiên cứu về công tác quản lý, sử dụng thiết bị dạy học. Kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung cho lý luận quản lý giáo dục và đưa ra những biện pháp cụ thể trong việc quản lý thiết bị dạy học. Một số biện pháp quản lý này có thể áp dụng để nâng cao chất lượng phục vụ dạy và học ở các trường THPT trong thành phố Hà Nội.

B. NỘI DUNG

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ THIẾT BỊ DẠY HỌC Ở TRƯỜNG THPT

1.1. Sơ lược về lịch sử nghiên cứu vấn đề

Trong thời gian qua có nhiều tác giả trong và ngoài nước đã nghiên cứu vấn đề: "Các giải pháp quản lý CSVC&TBTH".

Trong thời gian gần đây, ở Việt Nam đã có một số tác giả nghiên cứu về quản lý CSVC & TBTH. Đề tài: “Các biện pháp quản lý CSVC & TBTH ở trường THPT Hà Nội” của tác giả Vũ Văn Trà, đề tài “Các biện pháp quản lý CSVC & TBTH ở một số trường THCS Thanh Hoà” của tác giả Lê Xuân Đào... Các công trình nghiên cứu đó đã đưa ra một số kết quả thực tiễn ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay giúp các nhà nghiên cứu quản lý giáo dục có cách nhìn tổng thể toàn diện hơn về quản lý CSVC & TBTH.

Tuy nhiên vấn đề: "Quản lý CSVC&TBTH" không thể giống nhau ở mọi cơ sở giáo dục, mọi địa phương, mọi vùng. Quản lý CSVC & TBTH của trường THPT Sóc Sơn còn được ít nghiên cứu. Vì mỗi địa phương, mỗi vùng, mỗi loại hình trường có điều kiện kinh tế xã hội, bản sắc riêng và mục tiêu giáo dục và đào tạo riêng. Hơn nữa việc nghiên cứu CSVC&TBTH ở trường THPT Sóc Sơn có thể khác với ở trường khác. Bởi vậy, chúng tôi chọn nghiên cứu vấn đề: “Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý thiết bị dạy học ở trường THPT Sóc Sơn”

1.2. Lý luận về quản lý

1.2.1. Chức năng của quản lý: 4 chức năng cơ bản

Henry Fayol đã đưa ra 5 chức năng (5 yếu tố): Kế hoạch hoá, tổ chức, ra lệnh, phối hợp, kiểm tra đánh giá. Hiện nay, người ta cho rằng quản lý có 4 chức năng cơ bản là có 4 khâu có liên quan mật thiết với nhau, đó là:

Kế hoạch hoá: Là việc thực hiện có kế hoạch trên diện rộng, quy mô lớn. Căn cứ vào thực trạng và dự định của tổ chức để xác định mục tiêu, mục đích, những biện pháp trong thời kỳ nhằm đạt được mục tiêu dự định.

Tổ chức: Là quá trình hình thành nên những cấu trúc quan hệ giữa các thành viên, bộ phận nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch. Nhờ việc tổ chức có hiệu quả, người quản lý có thể phối hợp, điều phối nguồn lực, vật lực, nhân lực.

Chỉ đạo: Đó chính là phương thức tác động của chủ thể quản lý. Lãnh đạo bao hàm việc liên kết, liên hệ với người khác, động viên họ hoàn thành để đạt mục tiêu của tổ chức.

Kiểm tra: Thông qua một số cá nhân, nhóm hay tổ chức để xem xét thực tế, theo dõi giám sát thành quả lao động, tiến hành uốn nắn, sửa chữa những hoạt động sai. Đây chính là quá trình tự điều chỉnh của hoạt động tự quản lý.

1.2.2. Quản lý giáo dục, quản lý nhà trường:

Quản lý giáo dục là quản lý trường học, thực hiện đường lối giáo dục của Đảng trong phạm vi trách nhiệm của mình, tức là đưa nhà trường vận hành theo nguyên lý giáo dục, để tiến tới mục tiêu giáo dục, mục tiêu đào tạo đối với ngành Giáo dục, với thế hệ trẻ và với từng học sinh

Quản lý nhà trường thực chất là quá trình quản lý lao động sư phạm của thầy, hoạt động học tập và tự giáo dục của trò diễn ra chủ yếu trong quá trình dạy học.

Quản lý trường học là một hệ thống những tác động sư phạm hợp lý và có hướng đích của chủ thể quản lý đến giáo viên, học sinh và các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường hướng vào việc đảm bảo chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Trong nhà trường có thể phân tích quá trình GD&ĐT như là một hệ thống gồm 6 thành tố cơ bản kết hợp chặt chẽ với nhau:

M: Mục tiêu đào tạo; N: Nội dung đào tạo
P: Phương pháp đào tạo; Th: Lực lượng đào tạo
Tr: Đối tượng đào tạo; Đ: Điều kiện đào tạo

Điều kiện đào tạo ở đây chính là nguồn lực. Nguồn lực vật chất: là cơ sở vật chất và thiết bị trường học. Trong đó có nguồn lực tài chính: Kinh phí ngân sách cho giáo dục.

1.3. Quản lý cơ sở vật chất và thiết bị trường học

1.3.1 Khái niệm cơ sở vật chất & thiết bị trường học

Có thể hiểu CSVC&TBTH là tất cả các phương tiện vật chất, kỹ thuật và sản phẩm khoa học- công nghệ được huy động vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Đó là những đồ vật, những của cải vật chất và khung cảnh tự nhiên xung quanh nhà trường

Có thể hiểu khái niệm trên theo hai góc độ:

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật của xã hội, được nhà trường sử dụng vào mục tiêu đào tạo bao gồm: các trang thiết bị và công cụ của nhà máy xí nghiệp, nhà văn hóa, nhà truyền thống, câu lạc bộ, sân bãi thể dục thể thao của địa phương ... Nhà trường không trực tiếp quản lý và sử dụng, nhưng có thể mượn hoặc thuê để phục vụ cho mục tiêu giáo dục

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật của nhà trường, đó là các khối công trình, nhà cửa, sân chơi, thư viện, thiết bị giáo dục và các trang thiết bị khác... được trang bị riêng cho nhà trường.

Cơ sở vật chất & thiết bị trường học chia ra làm 3 bộ phận:

+ Trường sở: Đất đai, nhà, sân, vườn, đường đi, cây xanh, cây cảnh, đài kỷ niệm, trạm điện trạm nước, nhà xe; nội thất và thiết bị kỹ thuật chuyên dụng trong trụ sở làm việc và các nhà chuyên dụng; trang bị sinh hoạt văn hoá văn nghệ thể dục thể thao vui chơi giải trí; điện nước; các loại phương tiện kỹ thuật ..

+ Thiết bị dạy học: Thanh giá, chai lọ ống nghiệm, hoá chất, mô hình mẫu vật, tranh ảnh mẫu vật liệu phụ trợ khác, Các dạng dụng cụ thực hành khác

+ Thư viện: sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu tham khảo, giáo trình, báo cáo, nghiên cứu khoa học, luận án, luận văn, tiểu luận các loại tạp chí ...

Các bộ phận trên hình thành nên hệ thống cơ sở vật chất - kỹ thuật đa dạng về chủng loại và có một số trang thiết bị tương đối phức tạp về mặt kỹ thuật, ví dụ như: phòng LAB, máy tính, máy projector, hệ thống mạng internet... Tính năng đa dạng và phong phú của hệ thống cơ sở vật chất - kỹ thuật tạo ra không ít trở

ngại trong quá trình quản lý và sử dụng

Vai trò cơ sở vật chất và thiết bị trường học: CSVC & TBTH kết nối các hoạt động trong nhà trường với nhau và kết nối các hoạt động của trường và các cơ quan hữu quan.

Chức năng của cơ sở vật chất và thiết bị trường học.

+ Chức năng thông tin.

- Nhận biết thông tin giáo dục - dạy học CSVC&TBTH là phương tiện nhận biết những thông tin về chế định giáo dục và đào tạo, mục đích, nội dung, chương trình, kế hoạch; giáo dục - dạy học; mặt khác nhờ có nó mà người học nhận biết các thông tin chứa đựng trong nội dung dạy học (thông tin dạy học).

- Nhờ có CSVC&TBTH mà các thông tin GD-DH trong nội dung dạy học được người học nhận biết, chọn lọc, sắp xếp chính xác và logic.

- Chuyển tải thông tin giáo dục - dạy học, thể hiện ở hai mặt.

Nhờ có CSVC&TBTH mà người dạy truyền tải được nội dung GD-DH có kết quả.

Mặt khác một số CSVC&TBTH lại chính là phương tiện chuyển tải các thông tin quản lý của trường (trong nội bộ nhà trường và giữa trường với ngoài trường).

+ Chức năng phục vụ các hoạt động giáo dục - dạy học.

- Phục vụ trực tiếp việc thực hiện con đường giáo dục cơ bản nhất (hoạt động dạy học) nhằm thực hiện mục đích tổng thể.

Phục vụ các lực lượng giáo dục - dạy học, thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình (tiếp xúc thực tế, đi lại, tinh thần vật chất và thực hiện những con đường giáo dục khác).

+ Chức năng giáo dục.

- CSVC&TBTH chính là một bộ phận cấu thành cơ sở giáo dục (trường học) cho nên nó đã tự mang theo chức năng giáo dục.

- CSVC&TBTH tiên tiến có tác dụng giáo dục gián tiếp người học không những về mặt khoa học mà còn cả về thẩm mỹ, tình cảm với nhà trường.

Tính chất của CSVC & TBTH:

- Tính đa dạng phức tạp: Thể hiện ở mặt CSVC & TBTH có nhiều loại hình, nhiều vật thể và thể hiện ở nhiều hoạt động khác nhau ...

- Tính thường trực và liên tục: Thể hiện ở chỗ CSVC & TBTH có mặt thường xuyên trong trường để phục vụ quá trình giáo dục - dạy học, nó tồn tại lâu dài trong trường học.

- Tính khoa học: Thể hiện ở chỗ CSVC & TBTH đã chứa đựng trong nó những tri thức lý luận và thực tiễn; mặt khác nó là một trong những điều kiện tất yếu để tìm ra chân lý, các quy luật tự nhiên và xã hội.

- Tính tiêu chuẩn: CSVC & TBTH được thiết kế, thi công và sản xuất theo quy chuẩn phù hợp với tính sư phạm và các quy chuẩn đó thường xuyên được nâng cao để thích ứng với các giai đoạn phát triển giáo dục nhằm chuẩn hoá các hoạt động của nhà trường.

- Tính hiệu quả giáo dục và hiệu quả kinh tế: CSVN & TBTH giúp nâng cao mức độ kết quả quá trình giáo dục nói chung và dạy học nói riêng; khi sử dụng đúng mục đích, tận dụng công suất của mỗi loại CSVN & TBTH sẽ mang lại hiệu quả giáo dục và hiệu quả kinh tế trong hoạt động giáo dục - dạy học.

1.3.2. Khái niệm thiết bị dạy học:

Thiết bị dạy học bao gồm thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập ở tại lớp, thiết bị phòng thí nghiệm, thiết bị thể dục thể thao, thiết bị nhạc – họa và các thiết bị khác trong xưởng trường, vườn trường, phòng truyền thống. Nhằm đảm bảo cho việc nâng cao chất lượng dạy và học, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

Thiết bị dạy học rất đa dạng, khó có thể phân loại chúng một cách tuyệt đối. Thường người giáo viên phân loại chúng theo dạng sản phẩm.

- Tranh, ảnh, bản đồ: là loại hình được sử dụng nhiều nhất dùng để minh họa một

sự vật, một hiện tượng ở nhiều môn học.

- Băng ghi âm, ghi hình: có tính năng tái hiện hiện thực thông qua âm thanh, hình

ảnh và có tác động mạnh đến xúc cảm và nhận thức của học sinh.

- Tấm nhựa trong, phim miếng: giúp nghiên cứu sự vật, hiện tượng dưới dạng tĩnh trong một thời gian trình bày tùy ý.

- Mẫu vật (vật thật): là phương tiện giúp nghiên cứu nguồn gốc tự nhiên, loại này hết sức đa dạng và phong phú.

- Mô hình: mô phỏng lại sự vật, một quy trình, cho phép nghiên cứu cấu tạo, hoạt động của những đối tượng dựa trên phương pháp tương tự.

- Phần mềm vi tính: là công nghệ thông tin đa phương tiện có tính năng lưu trữ, hiển thị được kết hợp bởi các văn bản truyền thống, các hình ảnh, các âm thanh hoặc các đoạn phim minh họa.

- Máy móc, hóa chất và dụng cụ thí nghiệm: là phương tiện đặc trưng cho các môn khoa học thực nghiệm như vật lý, hóa học, sinh học, kỹ thuật công nghiệp...

Vị trí - vai trò của thiết bị dạy học

- Thiết bị dạy học là một trong những điều kiện vật chất của nhà trường

- Thiết bị dạy học có ý nghĩa to lớn trong việc thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục của Đảng và Nhà nước: *“Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội”*.

- Thiết bị dạy học là công cụ lao động của giáo viên, là phương tiện giúp học sinh dễ hiểu các khái niệm, dễ lĩnh hội kiến thức, giúp học sinh hình thành những kỹ năng thói quen cần thiết, bước đầu luyện tập thực hành, lao động, ứng dụng trong đời sống.

- Thiết bị dạy học có vai trò hết sức cần thiết cho các quá trình sư phạm- Dạy và học.

Hiện nay có rất nhiều thiết bị dạy học mới được sử dụng trong dạy học, đặc biệt là việc ứng dụng tin học. Với sự tiến bộ nhanh chóng của khoa học và công nghệ, thiết bị dạy học trong nhà trường ngày càng nhiều đã làm thay đổi một cách

căn bản về phương pháp, làm cho quá trình dạy học sinh động và hiệu quả hơn.

Thiết bị dạy học chẳng những tạo điều kiện đi sâu vào các đề tài nghiên cứu, mà còn cho phép trình bày các vấn đề trừu tượng một cách sinh động, do khả năng sư phạm to lớn hỗ trợ cho giáo viên và học sinh như: tăng tốc độ truyền tải thông tin mà không làm giảm chất lượng thông tin; thực hiện các phương pháp trực quan, thực nghiệm, tạo ra những vùng hợp tác giữa thầy và trò, khả năng thực hành, củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng làm việc, học tập, sự khéo léo chân tay, bồi dưỡng khả năng tự học, tự chiếm lĩnh tri thức, tạo ra sự hứng thú lôi cuốn khi học, tiết kiệm thời gian trên lớp, cải tiến các hình thức lao động sư phạm, tạo khả năng tổ chức một cách khoa học và điều khiển các hoạt động dạy học.

Bên cạnh các thiết bị dạy học được sản xuất theo các quy trình công nghiệp, cũng cần chú ý đến các thiết bị dạy học tự làm. Cơ quan Unesco của Liên Hiệp Quốc đã khuyến khích và bảo trợ cho hoạt động này vì nó hướng vào việc khai thác trí tuệ và lao động của thầy và trò từ các nguyên vật liệu tại địa phương để góp phần giải quyết kịp thời yêu cầu dạy và học.

Do đó, việc tự làm thiết bị dạy học được coi là một hoạt động có tính chất nghiệp vụ của nhà trường, của mỗi giáo viên, là một hoạt động vừa có ý nghĩa dạy học lại vừa có ý nghĩa kinh tế

Đánh giá chung về hiệu quả của quá trình dạy học và đào tạo thì mỗi phương pháp gắn liền với từng loại phương tiện sẽ đạt hiệu quả như sau

- 10% đối với những gì ta đọc được
- 20% đối với những gì ta nghe được
- 30% đối với những gì ta nhìn được
- 50% đối với những gì ta nhìn và nghe được
- 80% đối với những gì ta nói được
- 90% đối với những gì ta nói và làm được

Do đó, trong nhà trường cần phải có thiết bị dạy học đầy đủ để học sinh thực hành thí nghiệm.

Những yêu cầu chung đối với thiết bị dạy học

- Phải phù hợp với yêu cầu về đổi mới nội dung và đổi mới phương pháp của chương trình dạy học

- Phải phù hợp đối tượng: an toàn cho người sử dụng, phù hợp với sự phát triển tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, khả năng và đặc điểm tư duy của học sinh

- Phải đảm bảo các tính chất sau:

+*Tính khoa học*: là mức độ chuẩn xác trong việc phản ánh hiện thực

+*Tính sư phạm*: là sự phù hợp với các yêu cầu về mặt sư phạm như độ rõ, kích thước, màu sắc, dễ sử dụng...

+*Tính kinh tế*: là giá thành tương xứng với hiệu quả dạy học và đào tạo

Cơ sở vật chất - kỹ thuật nói chung và thiết bị dạy học nói riêng cũng được đánh giá theo những yêu cầu nói trên.

Công thức dưới đây thể hiện sự đánh giá chung nhất đối với một thiết bị dạy học

$$\text{Hiệu quả đầu tư} = \frac{\text{Hiệu quả sư phạm}}{\text{Giá thành thiết bị dạy học}}$$

Thiết bị dạy học thường cho hai mục đích: một là chứng minh và hai là thực hành; nếu thiết bị dạy học chứng minh được sử dụng vào mục đích tìm ra kiến thức mới thì hoạt động thực hành như là phương thức hiệu quả trong việc củng cố kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh.

Nếu chọn mục tiêu là nguyên lý khoa học, hay mô tả định tính, không cần vận hành thì thiết bị dạy học chỉ cần thiết kế đơn giản, có thể dùng những vật liệu như bìa, giấy, chi tiết máy hỏng, chai không... cũng có thể đem lại lợi ích về mặt sư phạm, khoa học và kinh tế, ưu điểm của con đường này là vật liệu như thế thường có sẵn tại chỗ

Như vậy, thiết bị dạy học có thể đơn giản hay hiện đại nhưng qua sử dụng, nó phải cho kết quả khoa học, đảm bảo yêu cầu về mặt mỹ quan, sư phạm, an toàn và giá cả hợp lý, tương xứng với hiệu quả mà nó mang lại và không nhất thiết là những thiết bị dạy học đắt tiền

1.3.3 Quản lý thiết bị dạy học

Quản lý thiết bị dạy học là những tác động hợp quy luật của chủ thể quản lý trường học đến những đối tượng quản lý có liên quan đến lĩnh vực thiết bị dạy học nhằm làm cho hoạt động dạy học của nhà trường vận hành đạt tới mục tiêu.

Nhiệm vụ tổng quát của công tác quản lý đối với lĩnh vực TBTH được hiểu là phải quản lý những gì. Cụ thể công tác quản lý những mặt sau:

- *Quản lý việc mua sắm và trang bị:*

Xuất phát từ nội dung, chương trình và kế hoạch giảng dạy đối với từng môn học, lớp học và đồng thời dựa trên cơ sở các danh mục về TBDH do Bộ Giáo dục ban hành; Công tác quản lý nhà trường cần kiểm kê và lập kế hoạch mua sắm các TBDH (cái gì đã có, cái gì thiếu, cái gì đã lạc hậu cần thanh lý, phải mua cái gì và với số lượng như thế nào, nguồn tài chính ở đâu, thời gian thực hiện và các biện pháp quản lý cần thiết)

Cập nhật thông tin về nội dung, chương trình và kế hoạch dạy học; đồng thời cập nhật các thông tin về TBDH mới để thường xuyên có kế hoạch bổ sung theo hướng chuẩn hoá và hiện đại hoá.

- *Xây dựng kế hoạch tăng cường trang bị và nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học* : mua sắm, sửa chữa, sưu tầm, tự làm, có chế độ động viên khen thưởng cán bộ giáo viên trong việc bảo quản, sử dụng và tự làm thiết bị dạy học. Trong kế hoạch cần định rõ mốc thời gian cho những công việc cần hoàn thành.

- *Quản lý việc sử dụng*: Cần đào tạo và bồi dưỡng những cán bộ chuyên trách có khả năng am hiểu về tính năng và tác dụng của các PTKT & TBDH

Tổ chức tập huấn cho tất cả đội ngũ người dạy trong trường về tính năng và tác dụng của các PTKT & TBDH; đồng thời hướng dẫn sử dụng theo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.

- *Quản lý việc bảo quản*:

Hướng dẫn các thao tác sử dụng đúng qui trình vận hành và thời gian sử dụng của mỗi loại PTKT & TBDH cho người sử dụng để tránh hỏng hóc và mất an toàn.

Cất giữ các PTKT & TBDH theo đúng tiêu chuẩn đã định ra của các nhà sản xuất (nhiệt độ, độ ẩm và ánh sáng...)

Thường xuyên bảo dưỡng (lau chùi, tra dầu mỡ, hút bụi và chạy bảo dưỡng...)

1.4. Vị trí vai trò của thiết bị dạy học

Quá trình dạy học và Giáo dục được cấu thành bởi nhiều thành tố có liên quan chặt chẽ và tương tác với nhau. Các thành tố đó là: mục tiêu, nội dung, phương pháp, giáo viên, học sinh và phương tiện (cơ sở vật chất-kỹ thuật). Các yếu tố cơ bản này giúp thực hiện quá trình dạy học và Giáo dục.

+ Tổ chức lao động quốc tế ADB/ILO (Evaluation Rating criteria for the VTE Institution. ADB/ILO - Bangkok 1997) đưa ra 9 tiêu chuẩn và điểm đánh giá cơ sở dạy học - đào tạo để kiểm định các nước thuộc tiểu vùng sông Mêkông như sau:

TT	CÁC CHUẨN	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
1	Triết lý	25	
2	Tổ chức và quản lý	45	
3	Chương trình dạy học và đào tạo	13	
4	Đội ngũ cán bộ quản lý – giáo viên	95	
5	Thư viện và các nguồn lực cho dạy học	25	
6	Tài chính	50	
7	Khuôn viên nhà trường và CSVC (công	40	
8	Xưởng thực hành, PTN, TB và vật liệu	60	
9	Dịch vụ người học	35	
	TỔNG	50	

Các điều kiện cơ sở hạ tầng của nhà trường: khuôn viên, cơ sở vật chất - kỹ thuật và thư viện chiếm 125/500 tổng điểm chung.

+ Country Report on Quality Assurance in Higher Education, Bangkok - Thailand, 1998, đưa ra tỉ lệ đánh giá các điều kiện bảo đảm chất lượng dạy học của Malaysia với 6 chỉ số

TT	CÁC CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ	TỈ LỆ ĐÁNH GIÁ	GHI CHÚ
1	Các thông tin chung về GD-	5	
2	Đội ngũ giáo viên	3	
3	Chương trình đào tạo	2	
4	Cơ sở vật chất và trang thiết bị	2	
5	Hệ thống quản lý	1	
6	Kiểm tra – Đánh giá	1	
	TỔNG	1	

Các điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất - kỹ thuật cho công tác đào tạo chiếm 20% tổng điểm đánh giá chung. Riêng ở nước ta, khi tổng kết kinh nghiệm các trường tiên tiến ngành ta cũng đã khẳng định rằng cơ sở vật chất - kỹ thuật trường học là một trong các yếu tố hết sức quan trọng. Thực tiễn dạy học của các nước trên thế giới và nước ta cho rằng đào tạo con người mới đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, ngày càng đa dạng nhằm phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước tất yếu phải có những cơ sở vật chất - kỹ thuật tương ứng. Tuy nhiên, cũng cần nhận thức một cách sâu sắc rằng cơ sở vật chất - kỹ thuật có tầm quan trọng và khả năng to lớn đối với sự nghiệp phát triển dạy học, nhưng hiệu quả của chúng trong phạm vi đáng kể còn phụ thuộc và trình độ và việc đào tạo nghề nghiệp của giáo viên. Có thể nói rằng cơ sở vật chất - kỹ thuật không thể thay thế cho các phương tiện dạy học truyền thống và đặc biệt là không thể thay thế vị trí của người giáo viên trên lớp.

Tóm lại, từ việc phân tích lý luận quản lý, lý luận quản lý trường học, lý luận quản lý thiết bị dạy học; mối quan hệ giữa quản lý của nhà trường với chất lượng thiết bị dạy học, cho phép chúng tôi có một số kết luận sau:

1. Biện pháp xây dựng và quản lý thiết bị dạy học của THPT Sóc Sơn nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học sẽ được đề xuất trên cơ sở của các hoạt động quản lý của nhà trường như sau:

Đổi mới việc quản lý của nhà trường về xây dựng kế hoạch đầu tư, sử dụng và quản lý thiết bị dạy học góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Tăng cường giáo dục nhận thức cho cán bộ giáo viên và học sinh sinh viên về tầm quan trọng của thiết bị dạy học.

Xã hội hoá giáo dục trong việc xây dựng và quản lý thiết bị dạy học.

Nâng cao chất lượng quản lý thiết bị dạy học.

Quan tâm đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường về việc xây dựng và quản lý thiết bị dạy học.

2. Để xác định được các biện pháp quản lý cụ thể của nhà trường, cần phải tìm thêm những căn cứ về thực trạng hoạt động quản lý thiết bị dạy học của Trường về các lĩnh vực quản lý thiết bị dạy học nói trên. Đó là thực trạng về đổi mới xây dựng kế hoạch, tổ chức, kiểm tra - đánh giá, giáo dục nhận thức, quan tâm đến đội ngũ, xã hội hoá giáo dục trong việc xây dựng và quản lý thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng quản lý thiết bị dạy học.

CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC Ở TRƯỜNG THPT SÓC SƠN

2.1. Vài nét THPT Sóc Sơn

Trường THPT Sóc Sơn có diện tích đất sử dụng của trường là 15.000m². Năm 2007 được sự đầu tư của Sở Giáo dục & Đào tạo Hà Nội và UBND thành phố Hà Nội nhà trường đã được xây dựng nhà 3 tầng gồm 22 phòng học. Năm 2014 trường đã thực hiện dự án xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Trường được quy hoạch tổng thể và cơ sở vật chất được xây dựng đồng bộ theo hướng

chuẩn hoá, hiện đại hoá: có công trường, tường bao, nhà bảo vệ, Một dãy nhà 3 tầng gồm 22 phòng học. Trường có phòng Thư viện và nhà thực hành thí nghiệm, phòng y tế học đường, phòng học bộ môn vật lý, hoá học, sinh học, tin học, phòng hội trường, phòng truyền thống; nhà Đa chức năng diện tích 700m², có sân khấu dùng phục vụ cho các hoạt động tập thể, hội thảo, tập thể chất. có nhà hành chính hai tầng bao gồm: phòng làm việc của Ban giám hiệu, Công đoàn, Đoàn thanh niên, phòng điều hành, phòng đợi của giáo viên, phòng văn thư, phòng giáo vụ, phòng khách, phòng truyền thống và phòng tư vấn học đường. Các công trình vệ sinh, nhà để xe cho cán bộ giáo viên, học sinh...luôn đạt tiêu chuẩn “*Xanh - Sạch - Đẹp*”.

Trường hiện có 75 máy vi tính được kết nối mạng, 24 ti vi màn hình rộng cùng các thiết bị phụ trợ. Quy mô phát triển của trường 36-42 lớp. Năm học 2019-2020 trường có 1825 học sinh (khối 12: 13 lớp ; khối 11: 14 lớp ; khối 10: 14 lớp).

Về đội ngũ: Ban giám hiệu có 3 đồng chí, 72 giáo viên trực tiếp giảng dạy, trong đó: trình độ thạc sỹ: 18 đồng chí, học sau đại học: 01 đồng chí, cao cấp chính trị: 01 đồng chí, 100% cán bộ giáo viên của trường được phổ cập tin học và ngoại ngữ trình độ A; có 05 đồng chí có trình độ cử nhân về tin học.

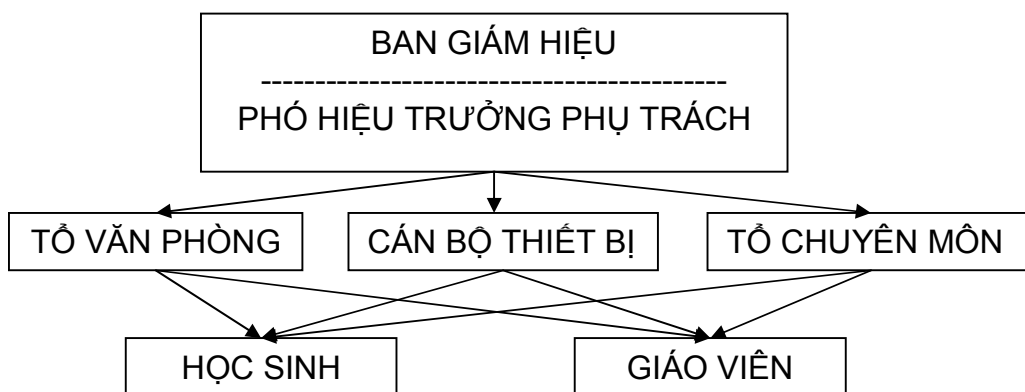
2.2. Thực trạng CSVC và TBDH tại THPT Sóc Sơn trong những năm gần đây

Nhà trường là đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo được thụ hưởng từ nguồn ngân sách thành phố. Cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư trang bị bởi các nguồn: ngân sách thành phố, nguồn xã hội hóa, nguồn tiết kiệm chi, nguồn tài trợ,... (Xem tại phụ lục 1)

2.3. Đặc điểm công tác quản lý thiết bị dạy học ở trường THPT Sóc Sơn

Công tác quản lý thiết bị dạy học của Trường THPT Sóc Sơn được tổ chức theo ngành dọc thể hiện trong sơ đồ dưới đây:

Sơ đồ: Cơ cấu quản lý thiết bị ở trường THPT Sóc Sơn



Ban giám hiệu phân công 01 đồng chí phó hiệu trưởng trực tiếp phụ trách công tác cơ sở vật chất thiết bị trong toàn trường.

Thiết bị dạy học của nhà trường được phân công cho các bộ phận quản lý và sử dụng theo đặc điểm công việc. Tổ Văn phòng quản lý trang thiết bị chung, thường xuyên cho toàn bộ nhà trường. Cán bộ thiết bị của trường quản lý các trang thiết bị phục vụ công tác dạy học và giáo dục. Tổ chuyên môn của trường quản lý các trang thiết bị dạy học theo đặc thù bộ môn. Cơ cấu tổ chức quản lý các trang thiết bị của trường đều phục vụ hoạt động dạy học và giáo dục của giáo viên và học sinh nhà trường. Việc quản lý sử dụng cơ sở vật chất được tiến hành theo quy trình: Tiếp nhận – lập sổ quản lý, sử dụng tài sản – sửa chữa - kiểm kê – thanh lý. Quy định rõ trách nhiệm với từng cá nhân.

01 đ/c ở bộ phận tài vụ theo dõi công tác mua sắm, thanh lý thiết bị tài sản bằng việc lập sổ tài sản theo dõi sự tăng, giảm tài sản thiết bị của Nhà trường.

2.4. Thực trạng công tác quản lý thiết bị ở Trường THPT Sóc Sơn

Để có kết quả khách quan về thực trạng công tác quản lý và sử dụng TBDH ở Trường THPT Sóc Sơn, chúng tôi tiến hành thực hiện các phương pháp sau đây:

- Điều tra cơ bản: Thông qua hệ thống sổ sách được quản lý tại phòng Tài vụ để nắm được số lượng các phòng học, thư viện, các thiết bị dạy học

- Bằng hệ thống câu hỏi đóng và mở (phụ lục), chúng tôi lấy ý kiến đánh giá của ban giám hiệu và nhân viên phụ trách thiết bị, giáo viên các bộ môn về các vấn đề sau:

- Thực trạng về thiết bị dạy học.
- Thực trạng công tác quản lý và sử dụng các thiết bị dạy học.
- Thực trạng công tác đầu tư, mua sắm thiết bị dạy học.
- Trình độ quản lý, sử dụng thiết bị của cán bộ chuyên trách quản lý thiết bị.
- Mức độ thành thạo của giáo viên trong việc sử dụng thiết bị dạy học.
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ phụ trách thiết bị, thư viện...

Công tác sử dụng (minh họa bằng biểu đồ- Phụ lục 2)

Nhìn chung, các chuyên gia đánh giá các thiết bị dạy học của trường đã đảm bảo đủ về số lượng ở mức tối thiểu. Trong 6 loại thiết bị dạy học thì bảng viết, hệ thống âm thanh, các thiết bị thực hành phục vụ dạy và học được đánh giá cao. Có 88,3% các ý kiến đánh giá bảng viết, hệ thống âm thanh đủ phục vụ cho giảng dạy và học tập. Có 63,4% các ý kiến cho rằng đủ thiết bị thực hành phục vụ cho giảng dạy và học tập. Chỉ có 13,3% cho rằng chưa đủ. Nhà trường đã có 100 máy vi tính, 59 máy projector và 24 màn hình Tivi 55in, tuy thế vẫn chưa đủ đáp ứng đủ nhu cầu học tập, thực hành cho các lớp. Các thiết bị dùng trong luyện tập như cử tạ, bóng, xà ... còn thiếu nhiều.

Về tài liệu, sách giáo viên, sách giáo khoa phục vụ cho giáo viên và học sinh, có 50% cho là đủ và 20% cho là thiếu. Thực tế thì sách giáo khoa, tương đối đủ cho giáo viên, nhà trường đáp ứng 100% nhu cầu mua sách của học sinh

Về tranh ảnh, bảng biểu sơ đồ minh họa của các môn học, học phần, có 20% cho là đủ, 40% ý kiến cho là đã đáp ứng được ở mức tối thiểu và 40% cho là thiếu là do nhu cầu mở rộng kiến thức, dạy tự chọn của các bộ môn nên có loại đáp ứng được như tranh ảnh, có loại chưa đáp ứng được như bảng, biểu đồ minh họa.

Về tài liệu cập nhật thông tin mới: trường cũng tích cực mua nhiều loại đầu báo, tạp chí, các máy vi tính được nối mạng internet nhưng vẫn chưa đủ đáp ứng nhu cầu của giáo viên và học sinh, có 36,7% ý kiến cho là đủ và 33,3% ý kiến cho là thiếu.

Có thể giải thích các ý kiến trái ngược nêu trên như: Do nhu cầu dạy kỹ năng sống cho học sinh cần sử dụng nhiều phòng học rộng, yêu cầu đòi hỏi của giáo viên và học sinh phải có hệ thống âm thanh tốt mới đảm bảo chất lượng dạy và học. Trong những năm gần đây trường đã đầu tư lắp đặt hệ thống âm thanh và bảng chống loá cho hầu hết các phòng học, tuy nhiên chất lượng hệ thống âm thanh chưa tốt. Do vậy, có một số ý kiến cho rằng thiếu trong khi đa số ý kiến cho là đủ.

2.5. Những tồn tại và nguyên nhân của những tồn tại trong công tác quản lý thiết bị Trường THPT Sóc Sơn.

*. Tồn tại:

+ Trường THPT Sóc Sơn còn gặp nhiều khó khăn về CSVC, trang thiết bị phục vụ dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

- Một số phòng học của Trường THPT Sóc Sơn đã được xây dựng từ khá lâu, nay đã xuống cấp, diện tích đất cũng như kinh phí không cho phép mở rộng, xây mới nhiều phòng học. Trong những năm gần đây Nhà trường đã tích cực đầu tư xây thêm phòng học nhưng vẫn chưa đủ đáp ứng kịp quy mô phát triển của Nhà trường.

- Thiết bị, máy móc của Nhà trường trước đây hầu như không có gì, chỉ vài năm gần đây mới được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại kéo theo sự thiếu thành thạo trong vận hành sử dụng, bảo quản thiết bị máy móc của đội ngũ cán bộ kỹ thuật viên trong Nhà trường.

+ Công tác quản lý thiết bị hiện nay còn nhiều bất cập:

- Nhận thức của người sử dụng thiết bị nói chung, cán bộ phụ trách thiết bị nói riêng chưa thật đầy đủ. Việc sử dụng không đi đôi với việc duy tu bảo dưỡng thiết bị là một thực tế đang tồn tại của các đơn vị trong Nhà trường. Chính vì thế mà khi máy móc, thiết bị hỏng lớn mới lo làm thủ tục sửa chữa.

Hiện nay, số lượng kỹ thuật viên thực hành của Nhà trường không nhiều, hầu hết trong số đó mới được tuyển dụng do yêu cầu nhiệm vụ của Nhà trường. Chính vì thế công việc mới chỉ là làm quen bước đầu, chưa đầu tư thời gian, công sức nhiều để nâng cao trình độ sử dụng các thiết bị.

*. Nguyên nhân

- Chính sách, chế độ đối với giáo viên dạy thực hành chưa thoả đáng.

- Khả năng, kỹ năng sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên còn thấp, thậm chí có những giáo viên không biết cách sử dụng thiết bị dạy học.

- Việc bồi dưỡng, đào tạo sử dụng thiết bị dạy học ở Nhà trường còn chưa chu đáo, chưa được quan tâm một cách thường xuyên.

C: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Thông qua việc nghiên cứu lý luận, đánh giá thực trạng công tác quản lý thiết bị dạy học và nghiên cứu đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thiết bị dạy học ở trường THPT Sóc Sơn, chúng tôi có thể rút ra một số kết luận sau đây:

1.1. Quản lý thiết bị dạy học nói chung, quản lý thiết bị dạy học tại trường THPT Sóc Sơn nói riêng là quá trình tác động có định hướng, có tổ chức dựa trên những thông tin về tình trạng thiết bị dạy học và đặc thù hoạt động của nhà trường nhằm đảm bảo cho việc đầu tư, khai thác, sử dụng thiết bị dạy học phát triển phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

- Công tác quản lý thiết bị dạy học tại trường THPT Sóc Sơn bao gồm:

- + Quản lý đầu tư mua sắm, bảo quản thiết bị dạy học.
- + Quản lý sử dụng thiết bị dạy học.
- + Quản lý đội ngũ giáo viên, nhân viên kỹ thuật trong sử dụng TBDH.

1.2. Thực trạng công tác quản lý thiết bị ở trường THPT Sóc Sơn:

- Các thiết bị dạy học ở trường THPT Sóc Sơn hầu hết đã cũ, thiết bị mới không nhiều nên có ảnh hưởng lớn đến chất lượng của quá trình giảng dạy. Các phòng bộ môn chưa đạt chuẩn về diện tích sử dụng, các điều kiện bàn ghế, âm thanh, phấn, bảng... nói chung mới chỉ đáp ứng ở mức độ tối thiểu nhu cầu dạy và học của giáo viên, học sinh.

- Đội ngũ giáo viên thực hành và nhân viên kỹ thuật quản lý, sử dụng thiết bị tại các phòng bộ môn, phòng thực hành... nói chung còn hạn chế về năng lực quản lý, kỹ năng sử dụng thiết bị, trình độ hiểu biết kỹ thuật về thiết bị còn thấp, có cán bộ chủ yếu làm theo kinh nghiệm..

- Công tác bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị dạy học chưa được định kỳ, chưa thực hiện đầy đủ theo quy định. Công việc này thường thực hiện chắp vá, sơ sài, chưa mang tính đồng bộ cũng làm giảm tuổi thọ của các thiết bị.

- Việc kiểm tra quản lý và sử dụng thiết bị trong toàn trường chưa được thường xuyên làm giảm hiệu quả của công tác thiết bị.

1.3. Các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý thiết bị ở Trường THPT Sóc Sơn:

Những tồn tại nêu trên đã và đang có tác động làm giảm hiệu quả sử dụng thiết bị, ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo, nếu không nói là gây lãng phí ngân sách của nhà nước. Để khắc phục những tồn tại trên chúng tôi đã đề xuất một số nhóm biện pháp có tính hiệu quả và khả thi dưới đây:

- Xây dựng kế hoạch đầu tư, sử dụng và quản lý thiết bị dạy học, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tăng cường đầu tư các nguồn kinh phí dành cho việc mua sắm thiết bị DH.

- Tăng cường công tác quản lý nâng cao hiệu quả sử dụng của các TBDH.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, sử dụng thiết bị có đủ trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý thiết bị dạy học.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng thiết bị dạy học

2. Kiến nghị

Từ thực trạng và các biện pháp đưa ra nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thiết bị góp phần thực hiện nhiệm vụ của trường THPT Sóc Sơn ; chúng tôi xin có một số kiến nghị sau:

2.1. Đối với thành phố Hà Nội

- Cần quan tâm xem xét dành phần kinh phí tương đối để Nhà trường có điều kiện đầu tư mua sắm và sửa chữa thiết bị phục vụ nhiệm vụ đào tạo. Không nên đầu tư dàn trải theo kiểu bình quân, mà cần đầu tư có chọn lọc, có trọng điểm.

- Tăng quyền tự chủ cho Nhà trường trong quá trình thực hiện mua sắm thiết bị để có thể mua sắm thiết bị hợp lý về giá cả cũng như chủng loại, phù hợp với mục đích sử dụng, hạn chế những trục trặc do các bên cung cấp thiết bị gây ra, giải quyết nhanh các thủ tục liên quan đến phê duyệt, đấu thầu, mua sắm thiết bị.

- Sở GD&ĐT Hà Nội cần quan tâm hơn nữa đến việc tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm về công tác quản lý thiết bị dạy học cho các trường trong thành phố.

2.2. Đối với Trường THPT Sóc Sơn

- Có kế hoạch và thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng về khả năng sử dụng thiết bị dạy học cho đội ngũ giáo viên, kỹ thuật viên của Nhà trường.

- Vận động, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học trong đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Có chế độ chính sách thỏa đáng cho cán bộ chuyên trách về công tác thiết bị tại các đơn vị để đội ngũ cán bộ này có thể toàn tâm, toàn ý với nhiệm vụ của mình.

Hà Nội, Ngày 10 tháng 03 năm 2020

Người viết

Nguyễn Minh Sinh

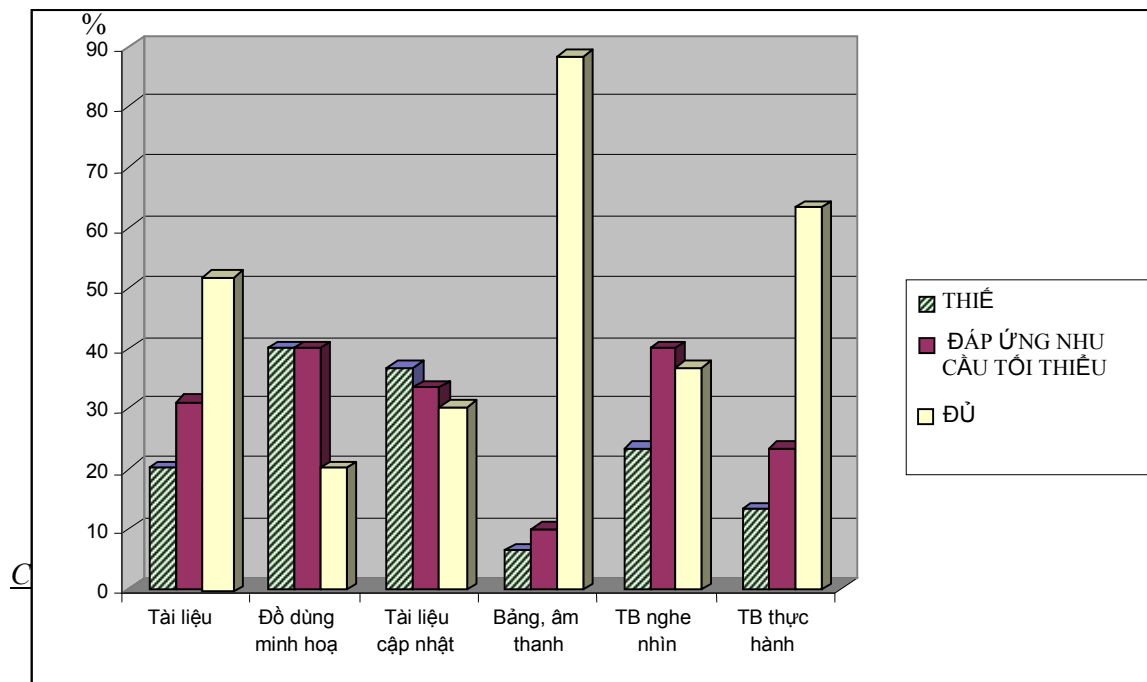
D. PHỤ LỤC

1. Phụ lục 1 : Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được cấp và mua sắm từ 2012-2019

STT	Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	ĐVT	SL	Được cấp	Tự mua
1	Bàn ghế học sinh THPT 2 chỗ ngồi	Bộ	550	550	
2	Phần mềm quản lý thư viện	Bản	01	01	
3	Máy chiếu đa năng OPTOMA EX-612	Chiếc	01	01	
4	Màn chiếu ba chân Herin 70’’	Chiếc	01	01	
5	Máy tính CMS	Bộ	50	50	
6	Thiết bị HCLASS	Phòng	1	1	
7	Sách (học sinh, giáo viên, tham khảo)	Bản	2536	2536	
8	Máy tính CMS Việt Nam	Bộ	5	5	
9	Thiết bị phòng THPT Sinh	Phòng	1	1	
10	Thiết bị phòng THPT Hóa	Phòng	1	1	
11	Thiết bị phòng THPT Lý – Công nghệ	Phòng	1	1	
12	Đồ dùng dạy học cho phòng vật lý	Bộ	100	100	
13	Bàn bóng bàn cho môn Thể dục	Bộ	02		
14	Đài cát sét cho môn Tiếng anh	Chiếc	10	10	
	Âm ly đa năng cho phòng ngoại ngữ	Bộ	01		

(Tổng hợp từ danh sách cấp phát thiết bị và hồ sơ mua sắm hàng năm)

2. Phụ lục 2: : Mức độ đáp ứng nhu cầu về mặt số lượng của thiết bị dạy học



Chiều cao của cột biểu thị các mức độ đáp ứng nhu cầu về mặt số lượng của các thiết bị.